



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11) 
1-0019333

(51)⁷ G06Q 30/00, G07F 17/16, 17/26

(13) B

(21) 1-2013-00289

(22) 16.11.2010

(86) PCT/KR2010/008089 16.11.2010

(87) WO2012/015104 02.02.2012

(30) 10-2010-0073540 29.07.2010 KR

(45) 25.07.2018 364

(43) 27.05.2013 302

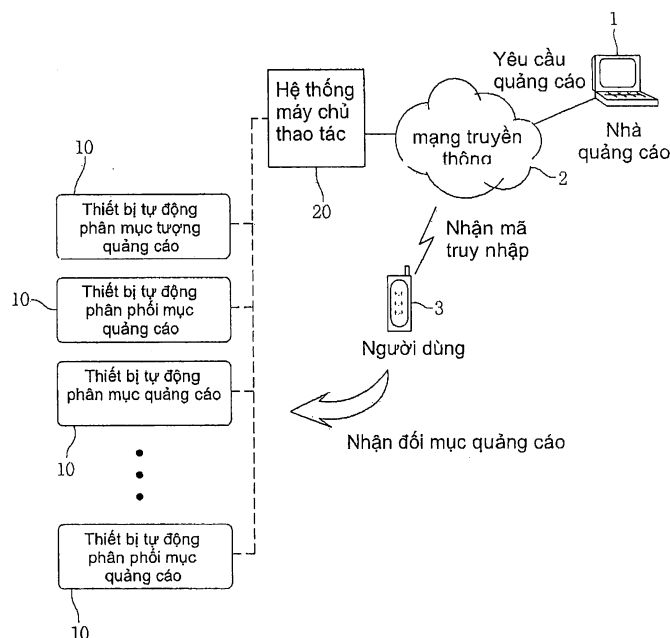
(76) HAN, Sang Jin (KR)

39-903, Hyundai Apt.Ogeum-dongSongpa-gu, Seoul 138-740, Korea

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyến (INVENCO)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI TỰ ĐỘNG CÁC MỤC QUẢNG CÁO

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp tự động phân phối các mục quảng cáo. Thiết bị tự động phân phối các mục quảng cáo lưu trữ nhiều mục quảng cáo và phân phối mục quảng cáo được chọn theo yêu cầu của người dùng. Thiết bị theo sáng chế bao gồm: bộ hiển thị và đầu vào (12, 13) để hiển thị và được thao tác bởi người dùng; bộ nhận dạng mã truy cập (14) để nhận dạng mã truy cập được cung cấp bởi người dùng; bộ nhớ (15) để lưu trữ dữ liệu tham chiếu cần được so sánh với mã truy cập được nhận dạng; bộ lưu trữ mục quảng cáo (18) và bộ trình diễn mục quảng cáo (18, 19) để lưu trữ và phân phối các mục quảng cáo đến người dùng; và bộ phận điều khiển (11) để so sánh dữ liệu tham chiếu với mã truy cập, để xác định liệu có phân phối mục quảng cáo được chọn bởi người dùng hay không, và điều khiển các bộ phận tương ứng theo quá trình xác định đó. Mã truy cập được cung cấp bởi người dùng, đã được cấp trước đó đến nhà cung cấp mục quảng cáo và hiển thị đánh dấu, mà trong đó có chứa thông tin cá nhân của người dùng được mã hóa. Nhờ đó, có thể thu nhận thông tin cá nhân của người dùng trong khi vẫn giảm thiểu độ rủi ro để lộ thông tin cá nhân, sao cho thông tin này có thể được sử dụng trong việc tiếp thị tiếp theo hoặc các hoạt động tương tự.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Nói chung, sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo, cụ thể hơn đến thiết bị và phương pháp phân phối tự động mục quảng cáo, được thiết kế để đưa ra mục quảng cáo mong muốn từ thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo nhờ việc sử dụng mã truy cập thu được để trả lời cho việc người dùng cung cấp thông tin cá nhân của họ.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Nói chung, một công ty hay một doanh nghiệp thường cung cấp các mục quảng cáo được tạo ra nhờ việc in hoặc khắc biểu tượng của công ty, tên của doanh nghiệp, hoặc bản đồ trên các tư liệu được dùng rộng rãi bởi người tiêu dùng làm phương tiện để quảng cáo. Tuy nhiên, phương pháp cung cấp các mục quảng cáo thông thường bao gồm việc cung cấp trực tiếp các đối tượng đó đến khách hàng khi tham quan doanh nghiệp, phân phối chúng bằng cách gửi thư khi có thông tin khách hàng, phân phối ngẫu nhiên đến những người đi qua nhà ga hay đi trên phố có lưu lượng người qua lại đông, hoặc qua phương tiện tương tự. Các phương pháp cung cấp này tốn nhiều thời gian và cần nguồn nhân lực lớn, và rất khó phân phát chính xác các mục quảng cáo đến người tiêu dùng được nhắm đến, và hạn chế sự phân phối chéo đến một người.

Để giải quyết các vấn đề này, thiết bị phân phối tự động đã được đề xuất. Chẳng hạn, công bố đơn Hàn Quốc số 10-2004-0057845 đề cập đến thiết bị phân phối tự động để phân phối các sản phẩm mẫu. Đơn sáng chế này liên quan đến máy tự động cung cấp sản phẩm mẫu được chọn bởi người dùng khi người dùng đưa thẻ nhận dạng của họ vào, và chọn mẫu sản phẩm mong muốn sau khi thông tin nhận dạng của họ được nhận dạng và điều kiện cung cấp chẳng hạn như giới tính, tuổi, và

việc cung cấp hay không được kiểm tra.

Tuy nhiên, kỹ thuật này có một vấn đề là có độ rủi ro cao khi để lộ thông tin cá nhân của người dùng cho bên thứ ba. Hơn nữa, có một giới hạn là thông tin để phân biệt khách hàng được nhắm đến không có gì ngoài giới tính và tuổi tác trên thông tin đăng ký cư trú nằm trong thẻ nhận dạng cá nhân. Sự phân biệt của khách hàng được nhắm đến dựa trên thông tin bị hạn chế không khác nhiều so với việc phân phối mục quảng cáo nhờ phân biệt trực tiếp khách hàng được nhắm đến chỉ nhờ vào việc nhìn qua.

Trong khi đó, nếu một người có thể có được thông tin cá nhân chẳng hạn như địa chỉ để liên lạc như thông tin địa chỉ thư điện tử và số điện thoại di động, tình trạng hôn nhân, quyền sở hữu nhà ở, sở hữu xe ô tô, sở thích, tài sản, hoặc các thông tin tương tự, các khách hàng được nhắm đến này có thể được phân loại một cách cụ thể và chính xác theo mục đích quảng cáo.

Như vậy, với thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo, có một đòi hỏi cấp thiết đối với kỹ thuật cung cấp tự động các mục quảng cáo mà có thể giảm thiểu độ rủi ro lộ thông tin cá nhân người dùng cho bên thứ ba, và đồng thời có thể nhận thông tin cá nhân của người dùng sao cho thông tin này có thể được sử dụng cho mục đích tiếp thị, và có thể ngăn chặn sự cung cấp chồng chéo các mục quảng cáo không cần thiết.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Sáng chế nhằm mục đích cải tiến và hoàn thiện kỹ thuật cung cấp mục quảng cáo tự động thông thường được mô tả ở trên, và tạo ra nhiều ưu điểm khác nữa. Sáng chế đề xuất thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo mới và phương pháp cung cấp trong đó mức rủi ro để lộ một cách không cần thiết thông tin nhận dạng người dùng cho bên thứ ba được giảm thiểu, và thông tin cá nhân của người dùng có được tức thời sao cho thông tin này có thể được sử dụng cho việc quảng cáo sau, nhờ thiết kế của sáng chế người dùng có thể đưa ra các mục quảng cáo từ

thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo nhờ sử dụng mã truy cập nhận được khi cung cấp thông tin cá nhân của họ.

Đối tượng của sáng chế là phương pháp và thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo.

Theo một khía cạnh, thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo được đề xuất lưu trữ nhiều mục quảng cáo và cung cấp mục quảng cáo được chọn bởi người dùng từ các mục quảng cáo được lưu trữ theo yêu cầu của người dùng. Thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo bao gồm: phương tiện hiển thị thực hiện hiển thị cho người dùng và phương tiện đầu vào để người dùng có thể vận hành; bộ nhận dạng mã truy cập để nhận dạng mã truy cập được cung cấp bởi người dùng; bộ nhớ lưu trữ thông tin tham khảo là thông tin được so sánh với mã truy cập được nhận dạng; bộ lưu trữ mục quảng cáo và bộ trình diễn mục quảng cáo để lưu trữ các mục quảng cáo và cung cấp các mục quảng cáo cho người dùng; và bộ điều khiển để so sánh thông tin tham khảo và mã truy cập, xác định xem liệu có cung cấp mục quảng cáo được chọn bởi người dùng hay không, và điều khiển các bộ phận tùy thuộc vào kết quả xác định. Ở đây, mã truy cập, được cung cấp bởi người dùng, được cung cấp trước bởi bên cung cấp mục quảng cáo, ít nhất một đối tượng của thông tin cá nhân của họ được cung cấp với điều kiện ngược lại là mục quảng cáo sẽ được cung cấp, và thông tin này bao gồm thông tin cá nhân được cung cấp ở dạng mã hóa.

Theo một phương án, việc cung cấp mã truy cập từ bên cung cấp mục quảng cáo đến người dùng được thực hiện giữa thiết bị đầu cuối người dùng và hệ thống máy chủ của bên cung cấp mục quảng cáo có thể được kết nối thông qua mạng truyền thông mà có thể thực hiện truyền thông dữ liệu hai chiều bởi thiết bị đầu cuối người dùng cung cấp thông tin cá nhân của người dùng và hệ thống máy chủ thao tác tạo mã truy cập và cung cấp mã truy cập cho thiết bị đầu cuối người dùng thông qua mạng truyền thông.

Theo phương án khác, việc cung cấp mã truy cập từ bên cung cấp mục quảng cáo đến người dùng được thực hiện bởi người dùng cung cấp thông tin cá

nhân của người dùng bởi phương tiện đầu vào, và bộ điều khiển tạo mã truy cập để hiển thị mã truy cập cho người dùng, và sau đó truyền mã truy cập đến thiết bị đầu cuối di động của người dùng, hoặc tạo ra và đưa ra thẻ truy cập ở dạng thẻ điện tử.

Theo phương án khác, mã truy cập bao gồm ít nhất một đối tượng trong số các thông tin bao gồm thông tin được in dập nổi lên thẻ điện tử được cung cấp cho người dùng, thông tin đọc được bằng từ tính, và thông tin đọc được bằng phương tiện truyền thông trường gần.

Theo phương án khác, mã truy cập được cung cấp ở dạng mã được truyền đến thiết bị đầu cuối di động của người dùng.

Theo phương án khác, thông tin cá nhân được cung cấp để thu mã truy cập bao gồm địa chỉ để truyền thông bao gồm ít nhất một trong số các thông tin địa chỉ thư điện tử và số kết nối thiết bị đầu cuối di động của người dùng.

Theo phương án khác, thông tin cá nhân được cung cấp để thu mã truy cập còn bao gồm thông tin bổ sung có chứa ít nhất một trong số thông tin tên, địa chỉ nhà riêng, số đăng ký cư trú, thói quen, nghề nghiệp, tài sản sở hữu, và mối quan hệ nhân thân của người dùng.

Theo phương án khác, thông tin cá nhân được cung cấp để thu mã truy cập còn bao gồm thông tin sinh trắc học được lấy từ ít nhất một trong số thông tin ảnh võng mạc, dấu vân tay, hình dạng khuôn mặt, và giọng nói của người dùng.

Theo phương án khác, mã truy cập còn bao gồm điều kiện giới hạn gồm có ít nhất một trong số thông tin loại, lượng, ngày có thể cung cấp, và khu vực có thể cung cấp ở dạng mã hóa dựa trên loại thông tin cá nhân được cung cấp bởi người dùng.

Theo phương án khác, thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo còn bao gồm giao diện truyền thông cho phép các truyền thông dữ liệu có dây/không dây, và các thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo được kết nối với hệ thống máy chủ thao tác của bên cung cấp mục quảng cáo thông qua các giao diện truyền thông tương ứng sao cho người dùng liên quan đến sự cung cấp mục quảng cáo và dữ liệu

liên quan đến mục quảng cáo được tạo cấu hình để được cập nhật qua lại.

Phương pháp cung cấp tự động mục quảng cáo được đề xuất theo một khía cạnh khác của sáng chế lưu trữ nhiều mục quảng cáo và cung cấp mục quảng cáo được chọn bởi người dùng từ các mục quảng cáo được lưu trữ theo yêu cầu của người dùng. Phương pháp cung cấp tự động mục quảng cáo bao gồm bước cung cấp, bởi bên cung cấp mục quảng cáo, mã truy cập đến người dùng sau khi người dùng cung cấp thông tin cá nhân của họ với điều kiện ngược lại là mục quảng cáo sẽ được cung cấp và bao gồm thông tin cá nhân ở dạng mã hóa; bước nhận dạng mã truy cập được cung cấp bởi người dùng; bước so sánh mã truy cập được nhận dạng với thông tin tham khảo được lưu trữ trước đó; bước xác định liệu có cung cấp mục quảng cáo được chọn bởi người dùng hay không dựa trên kết quả so sánh; và bước đưa ra thông điệp báo lỗi khi xác định là việc cung cấp không được cho phép, hoặc đưa ra mục quảng cáo đã định khi xác định là việc cung cấp được cho phép.

Theo một phương án, bước cung cấp, bởi bên cung cấp mục quảng cáo, mã truy cập đến người dùng được thực hiện giữa thiết bị đầu cuối người dùng và hệ thống máy chủ thao tác của bên cung cấp mục quảng cáo có thể được kết nối thông qua mạng truyền thông mà có thể thực hiện truyền thông dữ liệu hai chiều bởi thiết bị đầu cuối người dùng cung cấp thông tin cá nhân của người dùng và hệ thống máy chủ thao tác tạo mã truy cập và cung cấp mã truy cập đến thiết bị đầu cuối người dùng thông qua mạng truyền thông.

Theo phương án khác, khi xác định là việc cung cấp không được cho phép, sau khi đưa ra thông điệp báo lỗi, bước cung cấp mã truy cập được cập nhật để cho phép người dùng thu trở lại mục quảng cáo được chọn để cung cấp thông tin bổ sung sau đó.

Sáng chế với cấu hình được đề xuất ở trên tạo hiệu quả giảm thiểu rủi ro để lộ thông tin nhận dạng cá nhân của người dùng với bên thứ ba, và một cách tự nhiên thu thập thông tin cá nhân người dùng sao cho thông tin của người dùng có thể được sử dụng cho việc tiếp thị khác.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG.1 là sơ đồ khối giản lược minh họa cấu hình của thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo một phương án của sáng chế;

FIG.2 là giản đồ minh họa quá trình người dùng thu nhận mã truy cập để được sử dụng trong thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo một phương án của sáng chế;

FIG.3 là sơ đồ khối giản lược minh họa cấu hình của thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo phương án khác của sáng chế;

FIG.4 là sơ đồ khối giản lược minh họa cấu hình của thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo phương án khác của sáng chế; và

FIG.5 đến FIG.7 là các lưu đồ minh họa quá trình cung cấp các mục quảng cáo từ thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo các phương án của sáng chế.

Mô tả chi tiết sáng chế

Phân dưới đây sẽ mô tả chi tiết các phương án được ưu tiên của sáng chế có dựa trên các hình vẽ kèm theo.

Sáng chế đề cập đến kỹ thuật cung cấp tự động các mục quảng cáo. Theo sáng chế, "mục quảng cáo" có thể bao gồm nhiều tư liệu không giới hạn miễn là chúng có hiệu quả với người dùng có liên quan đến công chúng, quảng cáo, hay tiếp thị. Các tư liệu có thể được dùng làm các mục quảng cáo có thể là kẹo, bút bi, khăn giấy, mô hình, lịch, sách vở, quần áo, và các dạng tương tự, và chúng loại không giới hạn. Nói chung là trên các mục quảng cáo, nhãn hiệu của nhà quảng cáo tìm kiếm hiệu ứng trên quảng cáo hay quan hệ công chúng hoặc chữ để quảng cáo hay quan hệ công chúng chẳng hạn như tên nhãn sản phẩm, chữ quảng cáo, và/hoặc các dạng tương tự được in lên trên tư liệu.

Tuy nhiên, không nhất thiết là sáng chế bị giới hạn chỉ áp dụng cho một mục quảng cáo có ý nghĩa cục bộ. Miễn là tư liệu có giá trị hiệu quả đối với người

dùng, bất kể quảng cáo có được in ra hay không, đối tượng bất kỳ cũng có thể được áp dụng mà không có giới hạn. Ưu điểm của sáng chế không nằm trên việc thu thập những tư liệu nhờ đưa tiền hoặc thẻ nhận dạng vào, mà ở việc thu thập chúng nhờ sử dụng "mã truy cập". Có nghĩa là, thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo sáng chế là thiết bị lưu trữ nhiều mục quảng cáo, và phân phối mục quảng cáo được chọn bởi người dùng từ các mục quảng cáo được lưu trữ theo yêu cầu của người dùng có "mã truy cập".

"Mã truy cập" theo sáng chế là một mã nhận dạng hiển thị chủng loại của quyền thu nhận mục quảng cáo được cho trước đến người dùng mà ngược lại, người dùng có thể cung cấp thông tin cá nhân của họ, và nó được tạo dựa trên thông tin cá nhân được cung cấp bởi người dùng.

Đầu tiên, FIG.1 thể hiện cấu hình cơ bản của sáng chế. Như được thể hiện, thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 10 của sáng chế bao gồm bộ điều khiển 11, bộ hiển thị 12, bàn phím 13, bộ nhận dạng mã truy cập 14, bộ nhớ 15, bộ lưu trữ mục quảng cáo 18, và bộ trình diễn mục quảng cáo 19.

Bộ hiển thị 12 là phương tiện hiển thị, bao gồm màn hình tinh thể lỏng (LCD - liquid crystal display), điốt quang (LED - light emitting diode), và/hoặc các phương tiện tương tự, chẳng hạn, và đóng vai trò thông báo việc sử dụng thiết bị của người dùng, đưa ra thông điệp báo lỗi, hoặc các nhiệm vụ tương tự khác.

Bàn phím 13 là phương tiện đầu vào, bao gồm các phím bấm có thể được sử dụng bởi người dùng, và cho phép người dùng thực hiện tác vụ nhập vào chẳng hạn như nhập nội dung cần thiết theo thông báo thông tin được hiển thị trên bộ hiển thị 12, lựa chọn mục quảng cáo mong muốn, hoặc các tác vụ tương tự khác.

Bộ nhận dạng mã truy cập 14 là phương tiện nhận dạng mã truy cập được cung cấp bởi người dùng. Mã truy cập có thể là mã nhận dạng được in dập nổi trên tư liệu cơ sở là tư liệu nhựa dẻo và trong trường hợp này, bộ nhận dạng mã truy cập 14 có thể là thiết bị mà có thể nhận dạng trạng thái in dập nổi. Theo phương pháp khác, mã truy cập có thể là thông tin được lưu trữ trên thẻ từ hoặc có thể được tạo

bởi mã nhận dạng kỹ thuật số được lưu trữ trong thẻ điện tử sử dụng công nghệ nhận dạng tần số vô tuyến (RFID - Radio-Frequency IDentification) hoặc chip điện tử được cài đặt trong thiết bị đầu cuối di động, và bộ nhận dạng mã truy cập 14 trong trường hợp này có thể được tạo cấu hình là bộ đọc để có thể đọc thông tin điện tử.

Bộ nhớ 15 lưu trữ thông tin tham khảo cần được so sánh với mã truy cập được nhận dạng. Thông tin tham khảo có thể bao gồm thông tin để phân biệt mỗi trong số các mã truy cập được nhận dạng có được xác định để được cung cấp mục quảng cáo được chọn hay không. Đối với việc này, thông tin mã truy cập để xác nhận liệu mã truy cập có là mã truy cập thích hợp hay không và điều kiện giới hạn thông tin của mục quảng cáo có thể được cung cấp đối với mỗi mã truy cập có thể được lưu trữ trong bộ nhớ 15. Bên cạnh đó, sau một thời gian, thông tin tình trạng cung cấp mục quảng cáo chỉ báo chủng loại và số lượng của các mục quảng cáo được cung cấp đối với mỗi mã truy cập và khi nào và ở đâu chúng được cung cấp.

Bộ lưu trữ mục quảng cáo 18 là phương tiện tải một hay nhiều mục quảng cáo của một hay nhiều chủng loại, và bộ trình diễn mục quảng cáo 19 là phương tiện đưa ra mục quảng cáo bên ngoài thiết bị từ bộ lưu trữ mục quảng cáo 18.

Bộ điều khiển 11 xác định liệu có cung cấp mục quảng cáo được chọn bởi người dùng hay không nhờ việc so sánh mã truy cập được nhập vào bằng tay từ bàn phím 13 hoặc được nhận dạng bởi bộ nhận dạng mã truy cập 14 với thông tin tham khảo được lưu trữ trên bộ nhớ 15, và điều khiển mỗi bộ phận dựa trên việc xác định này.

Theo cấu hình được mô tả ở trên, sau khi nhập mã truy cập vào thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 10 mà có thể được lắp đặt ở một cửa hàng nhất định hoặc ở ga tàu điện ngầm, chẳng hạn, người sử dụng lựa chọn mục quảng cáo mong muốn và được cung cấp mục quảng cáo được chọn.

Ở đây, "mã truy cập" mà người dùng cung cấp được cung cấp trước đó từ bên cung cấp mục quảng cáo. Sau khi cung cấp thông tin cá nhân của họ với điều

kiện là mục quảng cáo sẽ được cung cấp từ bên cung cấp mục quảng cáo, người dùng có thể nhận mã truy cập mà ở đó có chứa thông tin cá nhân ở dạng mã hóa.

Quá trình nhận mã truy cập có thể được thực hiện ở cửa hàng ngoại tuyến, có thể được thực hiện trực tuyến dựa trên mạng truyền thông chẳng hạn như mạng Internet hoặc các mạng tương tự, hoặc có thể được cung cấp ở chính thiết bị cung cấp quảng cáo tự động.

Trong trường hợp quá trình nhận mã truy cập được thực hiện ở cửa hàng ngoại tuyến, bên cung cấp mục quảng cáo có thể cung cấp cho người dùng mã truy cập ở dạng mã hỗn hợp ký tự-số được in lên trên vé bằng giấy hoặc cung cấp mã truy cập ở dạng thẻ điện tử hoặc chip điện tử mà trong đó mã truy cập được lưu trữ ở dạng thông tin kỹ thuật số.

Việc cung cấp mã truy cập từ bên cung cấp mục quảng cáo đến người dùng có thể được thực hiện trực tuyến, và trong trường hợp này, bên cung cấp mục quảng cáo có thể xây dựng trang mạng Internet thông qua hệ thống như được thể hiện trên FIG.2 và hoạt động dịch vụ để cung cấp các mã truy cập đến người dùng, những người cung cấp thông tin cá nhân để có được mục quảng cáo.

Trong ví dụ được thể hiện trên FIG.2, bên cung cấp mục quảng cáo có thể xây dựng hệ thống máy chủ thao tác 20. Hệ thống máy chủ thao tác 20 có thể cung cấp trang mạng được thiết kế theo cách có thể truy cập được bởi thiết bị người dùng 3 thông qua mạng truyền thông có dây/không dây 2 mà có thể thực hiện truyền thông dữ liệu hai chiều. Nhà quảng cáo, người mà muốn có được hiệu quả quảng cáo hoặc quan hệ công chúng thông qua mục quảng cáo cũng có thể truy cập trang mạng thông qua thiết bị đầu cuối quảng cáo 1. Hệ thống máy chủ thao tác 20 có thể được tạo cấu hình để lần lượt đăng ký các quảng cáo và người dùng ở dạng thành viên, nhận các yêu cầu của các mục quảng cáo từ các thành viên quảng cáo, thu nhận thông tin cá nhân từ các thành viên người dùng, và cung cấp cho người dùng mã truy cập là quyền để thu thập các mục quảng cáo.

Hệ thống trang mạng để đăng ký các nhà quảng cáo và người dùng ở dạng

các thành viên là đã được biết đến trong lĩnh vực kỹ thuật mạng Internet, và hệ thống cho phép các nhà quảng cáo lựa chọn các mục quảng cáo mong muốn trong số nhiều chủng loại các mục quảng cáo, in các chữ quảng cáo mong muốn lên các mục quảng cáo được chọn, và nhận ủy nhiệm cho quá trình này cũng là các quy trình được biết đến, và cũng là đã biết khi yêu cầu thông tin nhất định từ người dùng và cho phép người dùng tải xuống thông tin kỹ thuật số hoặc, ngược lại, truyền đi các tư liệu xác thực khác nếu thông tin được nhập vào, vì thế trong bản mô tả này, các cấu hình chi tiết để thực hiện các kỹ thuật nêu trên sẽ được bỏ qua.

Tốt hơn là, thông tin cá nhân được cung cấp để thu mã truy cập theo sáng chế là địa chỉ để truyền thông bao gồm ít nhất một trong số thông tin địa chỉ thư điện tử và số truy cập thiết bị đầu cuối di động của người dùng. Địa chỉ để truyền thông có thể được cung cấp đến thành viên quảng cáo ở dạng thông tin liên quan đến người dùng mà mục quảng cáo được cung cấp cho cùng với trạng thái của việc cung cấp các mục quảng cáo, sau đó, và thành viên quảng cáo có thể thu nhận một cách hợp pháp địa chỉ của người dùng, người mà được cung cấp mục quảng cáo mà chính bản thân họ đã yêu cầu, và sử dụng nó cho mục đích tiếp thị.

Bên cạnh đó, người dùng có thể cung cấp thông tin bao gồm ít nhất một trong số các thông tin tên, địa chỉ, số đăng ký cư trú, thói quen, nghề nghiệp, tài sản sở hữu, và mối quan hệ nhân thân của người dùng làm thông tin cá nhân được cung cấp để thu nhận mã truy cập. Khi thông tin cá nhân được cung cấp bởi người dùng tăng lên, tốt hơn là, mã truy cập “cập nhật” để cho phép người dùng cần được cung cấp mục quảng cáo với số lượng lớn hơn, rộng hơn, và chất lượng cao hơn được sử dụng. Theo cách này, theo phương án tốt nhất của sáng chế sáng chế, mã truy cập được cung cấp tự động dựa trên số lượng và chất lượng của thông tin cá nhân của người dùng theo cách được phân loại, và mã truy cập được phân loại cung cấp cho người dùng các mục quảng cáo theo cách được phân loại.

Ngoài ra, người dùng có thể cung cấp thông tin sinh trắc học được lấy từ ít nhất một trong số thông tin bao gồm ảnh võng mạc, dấu vân tay, hình dạng khuôn

mặt, và giọng nói của người dùng làm thông tin cá nhân. Thông tin sinh trắc học có thể được sử dụng làm thông tin nhận dạng để ngăn việc mã truy cập bị cung cấp chồng chéo.

Nếu thiết bị người dùng 3 cung cấp thông tin cá nhân của người dùng, hệ thống máy chủ thao tác 20 thông báo điều kiện giới hạn chẳng hạn như chủng loại và số lượng của mục quảng cáo có thể được cung cấp, ngày hết hạn khi mục quảng cáo có thể được cung cấp, khu vực mục quảng cáo có thể được cung cấp, và/hoặc các thông tin tương tự, dựa trên sự phân loại thông tin cá nhân, và cũng tạo mã truy cập bao gồm ít nhất một phần điều kiện giới hạn và/hoặc thông tin cá nhân của người dùng, nhờ đó cung cấp mã truy cập được tạo cho thiết bị người dùng 3.

Trong trường hợp này, thiết bị người dùng 3 có thể là thiết bị đầu cuối chẳng hạn như điện thoại di động, và mã truy cập có thể được sử dụng ở trạng thái đang được lưu trữ trong điện thoại di động. Ngược lại, hệ thống máy chủ thao tác 20 tạo mã truy cập, tạo nó thành tư liệu xác thực ở dạng thẻ điện tử hoặc chip điện tử, và cung cấp cho người dùng thẻ điện tử hoặc chip điện tử nhờ vào gửi chúng đến địa chỉ văn phòng hoặc nhà của người dùng.

Hệ thống máy chủ thao tác 20 được kết nối sao cho dữ liệu có thể được truyền và thu từ nhiều thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 10 trong thời gian thực thông qua mạng truyền thông, và hệ thống máy chủ thao tác 20 có thể quản lý các thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 10 này trong thời gian thực. Tuy nhiên, theo phương án tốt nhất của sáng chế, thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 10 có thể được hoạt động khi nó không được kết nối đến hệ thống máy chủ thao tác 20 thông qua mạng trực tiếp, và việc cập nhật dữ liệu hoặc quá trình cung cấp mục quảng cáo có thể được thực hiện bởi người quản lý riêng.

Trong khi đó, như được thể hiện trên các FIG.3 và FIG.4, bên cung cấp mục quảng cáo có thể cung cấp các mã truy cập đến người dùng thông qua các thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 30 và 40. Trong ví dụ này, nếu người dùng cung cấp thông tin cá nhân thông qua các phương tiện đầu vào được lắp đặt trong các

thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 30 và 40, bộ điều khiển trong các thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo có thể tạo các mã truy cập theo chương trình được tích hợp sẵn. Các mã truy cập được tạo có thể được cung cấp cho các người dùng nhờ hiển thị chúng trên màn hình hiển thị được chiếu cho người dùng, truyền chúng đến thiết bị đầu cuối di động của người dùng, hoặc chế tạo và in thẻ truy cập ở dạng thẻ điện tử.

Phương án của sáng chế được thể hiện trên FIG.3 bao gồm các cấu hình cơ bản được thể hiện trong phương án được thể hiện trên FIG.1, và bên cạnh đó, là thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 30 được kết nối đến hệ thống máy chủ thao tác 20 thông qua mạng truyền thông và có chức năng tạo mã truy cập và in mã truy cập một cách độc lập.

Thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 30 bao gồm bộ điều khiển 31, bộ hiển thị 32, bàn phím 33, bộ nhận dạng mã truy cập 34, bộ nhớ 35, bộ lưu trữ mục quảng cáo 38, và bộ trình diễn mục quảng cáo 39, và các bộ phận này thực hiện các chức năng tương tự như các bộ phận tương ứng được thể hiện trên FIG.1. Ngoài ra, thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 30 còn bao gồm bộ phận đầu ra mã truy cập 36 cùng với giao diện truyền thông 37 có thể được kết nối đến thiết bị ngoại vi và mạng truyền thông.

Trên FIG.3, thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 30 được thể hiện ở dạng ví dụ đang được kết nối đến hệ thống máy chủ thao tác 20, nhưng hiển nhiên là nó có thể được tạo cấu hình để thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 30 có thể hoạt động được ở trạng thái không kết nối.

Phương án của sáng chế được thể hiện trên FIG.4 bao gồm các cấu hình cơ bản như được thể hiện trong phương án được thể hiện trên FIG.1, và bên cạnh đó, là thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 30 được kết nối đến hệ thống máy chủ thao tác 20 thông qua mạng truyền thông và có chức năng độc lập nhận dạng thông tin sinh trắc của người dùng, tạo mã truy cập dựa trên thông tin này, đưa ra mã truy cập được tạo, và cũng tạo và đưa ra thẻ truy cập ở dạng thẻ điện tử thông thường.

Thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 40 bao gồm bộ điều khiển 41, bộ hiển thị 42, bàn phím 43, bộ nhận dạng mã truy cập 44, bộ nhớ 45, bộ lưu trữ mục quảng cáo 48 và bộ trình diễn mục quảng cáo 49, thực hiện chức năng tương tự như các bộ phận tương ứng được thể hiện với tham khảo đến FIG.1. Bên cạnh đó, thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 40 còn bao gồm bộ phận đầu ra mã truy cập 46 cùng với giao diện truyền thông 47 có thể được kết nối đến thiết bị ngoại vi và mạng truyền thông như phương án được thể hiện trên FIG.3. Ngoài ra, thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 40 bao gồm bộ nhận dạng thông tin sinh trắc 52 có thể nhận dạng thông tin sinh trắc chẳng hạn như dấu vân tay hay thông tin ảnh võng mạc của người dùng và bộ phận tạo/đưa ra thẻ truy cập 54 có thể tạo và đưa ra thẻ truy cập ở dạng thẻ điện tử.

Trên FIG.4, thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 40 được thể hiện thông qua ví dụ đang được kết nối với hệ thống máy chủ thao tác 20, nhưng hiển nhiên là nó có thể được tạo cấu hình để thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo 40 có thể được hoạt động ở trạng thái không cần kết nối.

FIG.5 đến FIG.7 là các lưu đồ thể hiện quá trình cung cấp các mục quảng cáo từ các thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo lần lượt theo các phương án của sáng chế.

FIG.5 thể hiện quá trình cung cấp mục quảng cáo cơ bản. Trong ví dụ được thể hiện, khi quá trình cung cấp mục quảng cáo 500 bắt đầu, bước 510 đưa mã truy cập nhờ thao tác của người dùng. Theo cách nhập mã truy cập bởi người dùng, dựa trên việc liệu mã truy cập có ở dạng thẻ điện tử, ở trạng thái thông tin số được lưu trữ trong chip điện tử của thiết bị đầu cuối di động, hay là mã ở dạng chuỗi hỗn hợp số và ký tự được in trên vé bằng giấy, mã truy cập được nhận dạng bởi bộ nhận dạng mã truy cập ở bộ đọc dạng thẻ điện tử hoặc bộ đọc chip điện tử của thiết bị đầu cuối di động. Theo cách khác, người dùng có thể gõ trực tiếp và nhập vào chữ số-ký tự được in trên vé bằng giấy nhờ vào việc sử dụng thiết bị đầu vào chẳng hạn như bàn phím.

Sau đó, sau khi mã truy cập được nhập hoặc được nhận dạng được so sánh với thông tin cơ bản được lưu trữ (520), nó sẽ xác định mã truy cập có là mã truy cập có quyền phù hợp hay không (530). Khi không được chấp nhận ("không" ở 530), thông điệp báo lỗi hiển thị cho người dùng (540), và người dùng không thể tiến hành bước tiếp theo cho đến khi họ nhập vào mã truy cập phù hợp. Khi được chấp nhận ("Có" ở 530), người dùng có thể lựa chọn mục quảng cáo mong muốn (550). Bên cạnh đó, mã truy cập của người dùng có thể được kiểm tra lại là liệu mục quảng cáo được chọn có thể được cung cấp hay không (560). Điều kiện giới hạn để xác định việc cung cấp mục quảng cáo được xác định khi người dùng nhận mã truy cập, và chủng loại, số lượng, số lần cung cấp, ngày hết hạn cung cấp, khu vực, hoặc các thông tin tương tự khác có thể được kiểm tra (570). Khi được chấp nhận là việc lựa chọn là phù hợp ("Có" trong 570), mục quảng cáo được chọn được đưa ra cần được cung cấp cho người dùng (590). Khi việc lựa chọn là không phù hợp ("không" trong 570), thông điệp báo lỗi được hiển thị cho người dùng (580), và người dùng không thể tiến hành bước tiếp theo cho đến khi họ lựa chọn mục quảng cáo thích hợp.

FIG.6 thể hiện ví dụ trong đó bước người dùng nhận mã truy cập được thêm vào quy trình được thể hiện trên FIG.5 là quá trình cung cấp mục quảng cáo cơ bản theo sáng chế. Khi bước cung cấp mục quảng cáo (600) bắt đầu trong ví dụ được thể hiện, bước 610 nhập mã truy cập được tiến hành bởi người dùng. Khi khẳng định là người dùng không có mã truy cập phù hợp (520 và "không" ở 530), không phải là một thông tin báo lỗi đơn giản, mà quy trình 640 cung cấp mới mã truy cập được hiển thị cho người dùng.

Quy trình 640 cung cấp mới mã truy cập có thể được bắt đầu khi bước 641 nhận dạng thông tin nhận dạng của người dùng được tiến hành. Ở đây, người dùng có thể được yêu cầu nhập vào số điện thoại di động hoặc địa chỉ thư điện tử của họ. Chẳng hạn, người dùng có thể hòa tất việc nhận dạng nhờ nhập vào số nhận dạng được truyền đến điện thoại di động hoặc địa chỉ thư điện tử. Sau đó, thông tin nhận

dạng sinh trắc như dấu vân tay, ảnh võng mạc, hình dạng khuôn mặt, hoặc các thông tin tương tự có thể được nhập vào (642). Bên cạnh đó, thông tin bổ sung chẳng hạn như tên, địa chỉ nhà riêng, hoặc số đăng ký cư trú của người dùng có thể được nhập vào, nếu cần (644). Việc nhập thông tin cá nhân được hoàn tất theo cách này, mã truy cập mới bao gồm điều kiện giới hạn đối với mục quảng cáo có thể được thu nhận dựa trên thông tin cá nhân nhập vào sẽ được tạo (644), và mã truy cập được tạo này được đưa đến hiển thị trên màn hình cho người dùng hoặc được truyền đến điện thoại di động của người dùng (645), hoặc được cung cấp nhờ được tạo ở dạng thẻ điện tử (646).

Sau đó, người dùng sử dụng mã truy cập mới được tạo và chuyển đến thủ tục chấp nhận (610, 620, 630), và nếu mã truy cập được chấp nhận ("Có" ở 630), người dùng chọn mục quảng cáo mong muốn và nhận mục quảng cáo sau khi chọn được so sánh và kiểm tra với điều kiện giới hạn (650 đến 690).

FIG.7 minh họa ví dụ trong đó người dùng loại bỏ mã truy cập hiện tại để nhận mục quảng cáo mong muốn, cung cấp thêm thông tin cá nhân mới, và nhận mã truy cập mới với điều kiện giới hạn mới (780) bổ sung cho quá trình được thể hiện trên FIG.5 trong đó là quá trình cung cấp mục quảng cáo theo sáng chế.

Trong ví dụ được thể hiện, khi quá trình cung cấp mục quảng cáo 700 bắt đầu, bước 710 nhập mã truy cập bởi người dùng được tiến hành, và quá trình kiểm tra 720 và xác định 730 được thực hiện. Khi mã truy cập được chấp nhận là mã truy cập phù hợp ("Có" ở 730), người dùng có thể lựa chọn mục quảng cáo mong muốn (750). Tuy nhiên, khi mã truy cập của người dùng được kiểm tra (760) để liệu người dùng có thể nhận mục quảng cáo hay không, nếu lựa chọn là không phù hợp ("không" ở 770), thông điệp báo lỗi đơn giản không được hiển thị cho người dùng mà thay vào đó là cơ hội để nhận mã truy cập mới nhờ nhập thêm vào thông tin bổ sung bởi người dùng (780).

Quá trình 780 nhận mới mã truy cập để mở rộng điều kiện giới hạn của mục quảng cáo có thể yêu cầu có lựa chọn thông tin bổ sung chẳng hạn như tên, địa chỉ

nhà riêng, số đăng ký cư trú, hoặc các thông tin tương tự của người dùng từ người dùng, nếu cần (781). Khi việc nhập thông tin bổ sung được hoàn tất theo cách này, mã truy cập được tạo (783), mã truy cập được tạo được đưa đến người dùng nhờ hiển thị trên màn hình hoặc được truyền đến thiết bị đầu cuối di động của người dùng (7855) hoặc mã truy cập được tạo được và cung cấp ở dạng thẻ điện tử (787).

Sau đó, người dùng sử dụng mã truy cập được cấp mới để chuyển đến các quá trình chấp nhận (710~730), và khi mã truy cập được chấp nhận ("Có" ở 730), người dùng lựa chọn mục quảng cáo mong muốn và nhận mục quảng cáo sau khi lựa chọn so sánh và kiểm tra với điều kiện giới hạn (750 đến 790).

Phần mô tả trên đây đã mô tả chi tiết các phương án được ưu tiên của sáng chế, tuy nhiên cần phải hiểu rằng các phương pháp xây dựng khác có sửa đổi các phương án đã nêu có thể được thực hiện bởi người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực dựa trên các nguyên lý và kết hợp các dấu hiệu khác nhau được bộc lộ trong bản mô tả này. Do đó, cần chú ý là phạm vi bảo hộ của sáng chế không bị giới hạn ở các phương án được mô tả mà được thể hiện ở yêu cầu bảo hộ kèm theo.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo lưu trữ một hay nhiều mục quảng cáo của ít nhất một loại và cung cấp chủng loại và số lượng của mục quảng cáo được chọn bởi người dùng từ các mục quảng cáo được lưu trữ theo yêu cầu của người dùng, thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo này bao gồm:

phương tiện hiển thị thực hiện hiển thị cho người dùng và phương tiện đầu vào để người dùng có thể sử dụng;

bộ nhận dạng mã truy cập để nhận dạng mã truy cập là mã nhận dạng được cung cấp bởi người dùng và chỉ báo quyền thu nhận mục quảng cáo;

bộ nhớ lưu trữ thông tin tham khảo là thông tin được so sánh với mã truy cập được nhận dạng và có thể phân biệt mã truy cập được nhận dạng có hay không quyền để thu nhận mục quảng cáo được chọn bởi người dùng;

bộ lưu trữ mục quảng cáo và bộ trình diễn mục quảng cáo để lưu trữ các mục quảng cáo và cung cấp các mục quảng cáo đến người dùng; và

bộ điều khiển so sánh thông tin tham khảo và mã truy cập, xác định liệu có cung cấp mục quảng cáo được chọn bởi người dùng hay không, và điều khiển các bộ phận tùy thuộc vào việc xác định,

trong đó mã truy cập, được cung cấp bởi người dùng, được cung cấp trước đó bởi bên cung cấp mục quảng cáo sau khi người dùng cung cấp ít nhất một đối tượng của thông tin cá nhân của họ với điều kiện ngược lại là mục quảng cáo có thể được cung cấp, và bao gồm thông tin cá nhân được cung cấp ở dạng mã hóa, và

mục quảng cáo quyền thu nhận của mã truy cập được cung cấp dựa trên loại và số lượng của thông tin cá nhân được cung cấp theo cách được phân loại.

2. Thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo điểm 1, trong đó việc cung cấp mã truy cập từ bên cung cấp mục quảng cáo đến người dùng được thực hiện giữa thiết bị đầu cuối người dùng và hệ thống máy chủ thao tác của bên cung cấp

mục quảng cáo có thể được kết nối thông qua mạng truyền thông mà có thể thực hiện truyền thông dữ liệu hai chiều với thiết bị đầu cuối người dùng cung cấp thông tin cá nhân của người dùng và hệ thống máy chủ thao tác tạo mã truy cập và cung cấp mã truy cập đến thiết bị đầu cuối người dùng thông qua mạng truyền thông.

3. Thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo điểm 1, trong đó việc cung cấp mã truy cập từ bên cung cấp mục quảng cáo đến người dùng được thực hiện bởi người dùng cung cấp thông tin cá nhân của người dùng bằng phương tiện đầu vào, và bộ điều khiển tạo mã truy cập để hiển thị mã truy cập đến người dùng, để truyền mã truy cập đến thiết bị đầu cuối di động của người dùng, hoặc để tạo và đưa ra thẻ truy cập ở dạng thẻ điện tử.

4. Thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo điểm 1, trong đó mã truy cập bao gồm ít nhất một đối tượng thông tin trong số thông tin được in dập nổi lên thẻ điện tử được cung cấp cho người dùng, thông tin đọc được bằng từ tính, và thông tin đọc được bằng phương tiện truyền thông trường gần.

5. Thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo điểm 1, trong đó mã truy cập được cung cấp ở dạng mã được truyền đến thiết bị đầu cuối di động của người dùng.

6. Thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo điểm 1, trong đó thông tin cá nhân được cung cấp để thu mã truy cập bao gồm địa chỉ để truyền thông bao gồm ít nhất một trong số địa chỉ thư điện tử và số kết nối thiết bị đầu cuối di động của người dùng.

7. Thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo điểm 6, trong đó thông tin cá nhân được cung cấp để thu mã truy cập còn bao gồm thông tin bổ sung có chứa ít

nhất một trong số thông tin về tên, địa chỉ nhà riêng, số đăng ký cư trú, thói quen, nghề nghiệp, tài sản sở hữu, và mối quan hệ nhân thân của người dùng.

8. Thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo điểm 6, trong đó thông tin cá nhân được cung cấp để thu mã truy cập còn bao gồm thông tin sinh trắc học được lấy từ ít nhất một trong số thông tin võng mạc, dấu vân tay, hình dạng khuôn mặt, và giọng nói của người dùng.

9. Thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo điểm 1, trong đó mã truy cập còn bao gồm điều kiện giới hạn gồm có ít nhất một trong số thông tin về loại, số lượng, ngày có thể cung cấp, và khu vực có thể cung cấp ở dạng mã hóa dựa trên loại thông tin cá nhân được cung cấp bởi người dùng.

10. Thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo theo điểm 1, trong đó thiết bị này còn bao gồm giao diện truyền thông để cho phép lần lượt truyền thông dữ liệu có dây/không dây, trong đó các thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo được kết nối với hệ thống máy chủ thao tác của bên cung cấp mục quảng cáo thông qua các giao diện truyền thông tương ứng sao cho người dùng liên quan đến việc cung cấp mục quảng cáo và dữ liệu liên quan đến mục quảng cáo được tạo cấu hình để được cập nhật lẫn nhau.

11. Phương pháp cung cấp mục quảng cáo bao gồm một hay nhiều các mục quảng cáo của ít nhất một loại và đưa ra loại và số lượng được chọn bởi người dùng từ các mục quảng cáo được lưu trữ theo yêu cầu của người dùng, phương pháp này bao gồm các bước:

cung cấp, bởi bên cung cấp mục quảng cáo, mã truy cập đến người dùng mã nhận dạng bao gồm thông tin được cung cấp ở dạng mã hóa, sau khi cung cấp ít nhất một đối tượng thông tin cá nhân của họ với điều kiện ngược lại là mục quảng

cáo có thể được cung cấp, và mục quảng cáo quyền thu nhận được cho trước dựa trên loại và số lượng của thông tin cá nhân được cung cấp;

nhận dạng mã truy cập được cung cấp bởi người dùng là mã nhận dạng chỉ báo quyền thu nhận một mục quảng cáo;

so sánh mã truy cập được nhận dạng với thông tin tham khảo được lưu trữ trước đó và là thông tin có thể phân biệt mã truy cập được nhận dạng có quyền nhận mục quảng cáo hay không được chọn bởi người dùng;

xác định liệu có cung cấp mục quảng cáo được chọn bởi người dùng hay không dựa trên kết quả so sánh; và

đưa ra thông điệp báo lỗi khi xác định là việc cung cấp không được cho phép, hoặc đưa ra mục quảng cáo đã định khi xác định là việc cung cấp được cho phép.

12. Phương pháp cung cấp tự động mục quảng cáo theo điểm 11, trong đó bước cung cấp, bên cung cấp mục quảng cáo, mã truy cập đến người dùng được thực hiện giữa thiết bị đầu cuối người dùng và hệ thống máy chủ thao tác của bên cung cấp mục quảng cáo có thể được kết nối thông qua mạng truyền thông mà có thể thực hiện truyền thông dữ liệu hai chiều với thiết bị đầu cuối người dùng cung cấp thông tin cá nhân của người dùng và hệ thống máy chủ thao tác tạo mã truy cập và cung cấp mã truy cập đến thiết bị đầu cuối người dùng thông qua mạng truyền thông.

13. Phương pháp cung cấp tự động mục quảng cáo theo điểm 11, trong đó mã truy cập bao gồm ít nhất một đối tượng thông tin được in đậm nổi lên thẻ điện tử được cung cấp cho người dùng, thông tin đọc được bằng từ tính, và thông tin đọc được bằng phương tiện truyền thông trường gần.

14. Phương pháp cung cấp tự động mục quảng cáo theo điểm 11, trong đó mã truy cập được cung cấp ở dạng mã được truyền đến thiết bị đầu cuối di động của

người dùng.

15. Phương pháp cung cấp tự động mục quảng cáo theo điểm 11, trong đó thông tin cá nhân được cung cấp để thu mã truy cập bao gồm thông tin địa chỉ để truyền thông có chứa ít nhất một trong số thông tin thư điện tử và số kết nối thiết bị đầu cuối di động của người dùng.

16. Phương pháp cung cấp tự động mục quảng cáo theo điểm 15, trong đó thông tin cá nhân được cung cấp để thu mã truy cập còn bao gồm thông tin có chứa ít nhất một trong số thông tin về tên, địa chỉ nhà riêng, số đăng ký cư trú, thói quen, nghề nghiệp, tài sản sở hữu, và mối quan hệ nhân thân của người dùng.

17. Phương pháp cung cấp tự động mục quảng cáo theo điểm 15, trong đó thông tin cá nhân được cung cấp để thu mã truy cập còn bao gồm thông tin được lấy từ ít nhất một trong số thông tin bao gồm ảnh võng mạc, dấu vân tay, hình dạng khuôn mặt, và giọng nói của người dùng.

18. Phương pháp cung cấp tự động mục quảng cáo theo điểm 11, trong đó mã truy cập còn bao gồm điều kiện giới hạn có chứa ít nhất một trong số thông tin về loại, số lượng, ngày có thể cung cấp, và khu vực có thể cung cấp ở dạng mã hóa dựa trên loại của thông tin cá nhân được cung cấp bởi người dùng.

19. Phương pháp cung cấp tự động mục quảng cáo theo điểm 11, trong đó phương pháp này còn bao gồm bước:

cập nhật qua lại người dùng liên quan đến việc cung cấp mục quảng cáo và dữ liệu liên quan đến mục quảng cáo nhờ kết nối với các thiết bị phân phối tự động mục quảng cáo đến hệ thống máy chủ thao tác của bên cung cấp mục quảng cáo thông qua các giao diện truyền thông tương ứng.

FIG.1

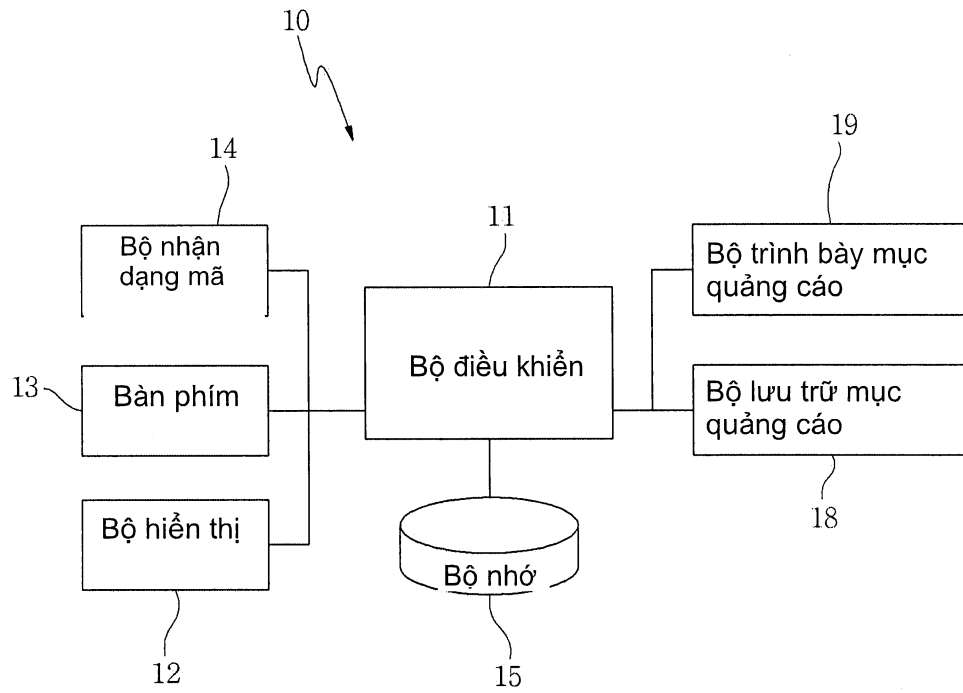


FIG.2

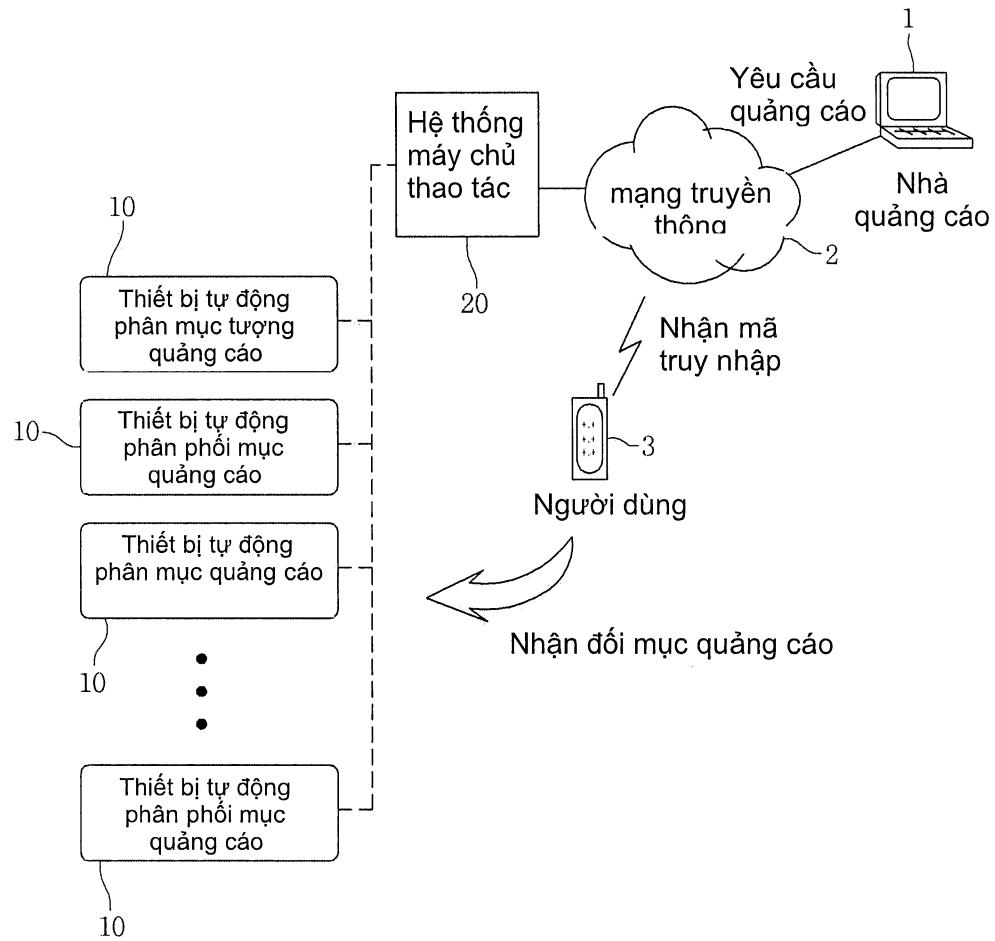


FIG.3

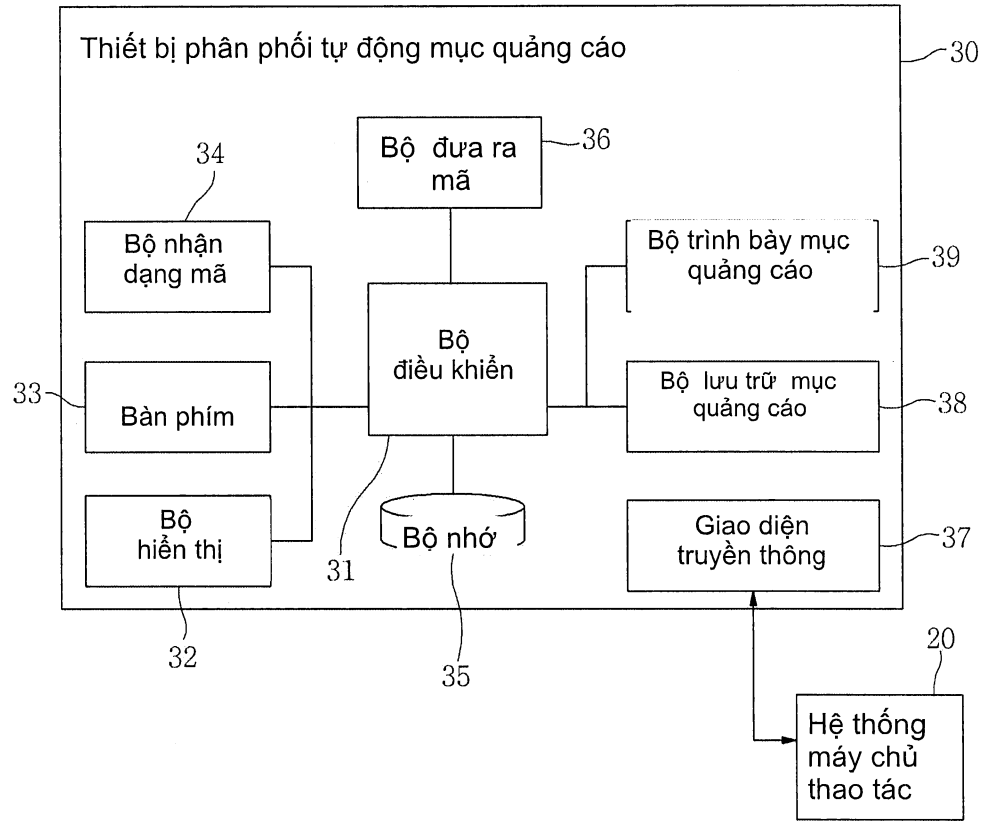


FIG.4

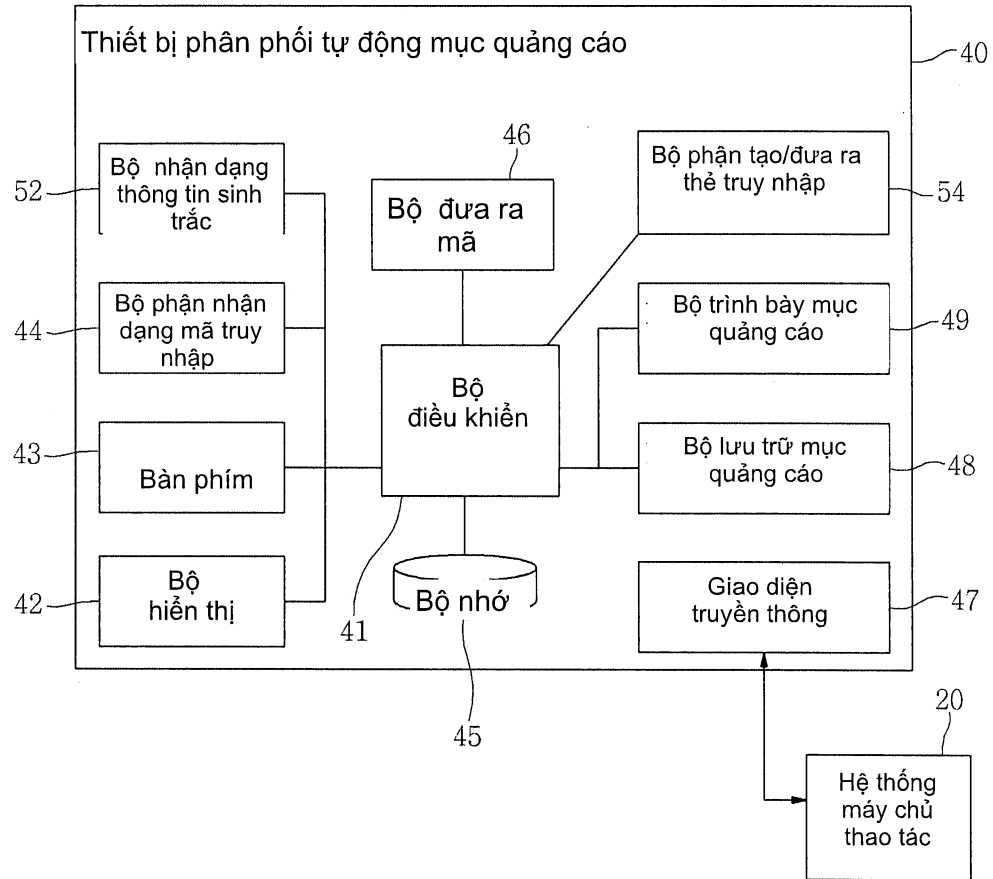


FIG.5

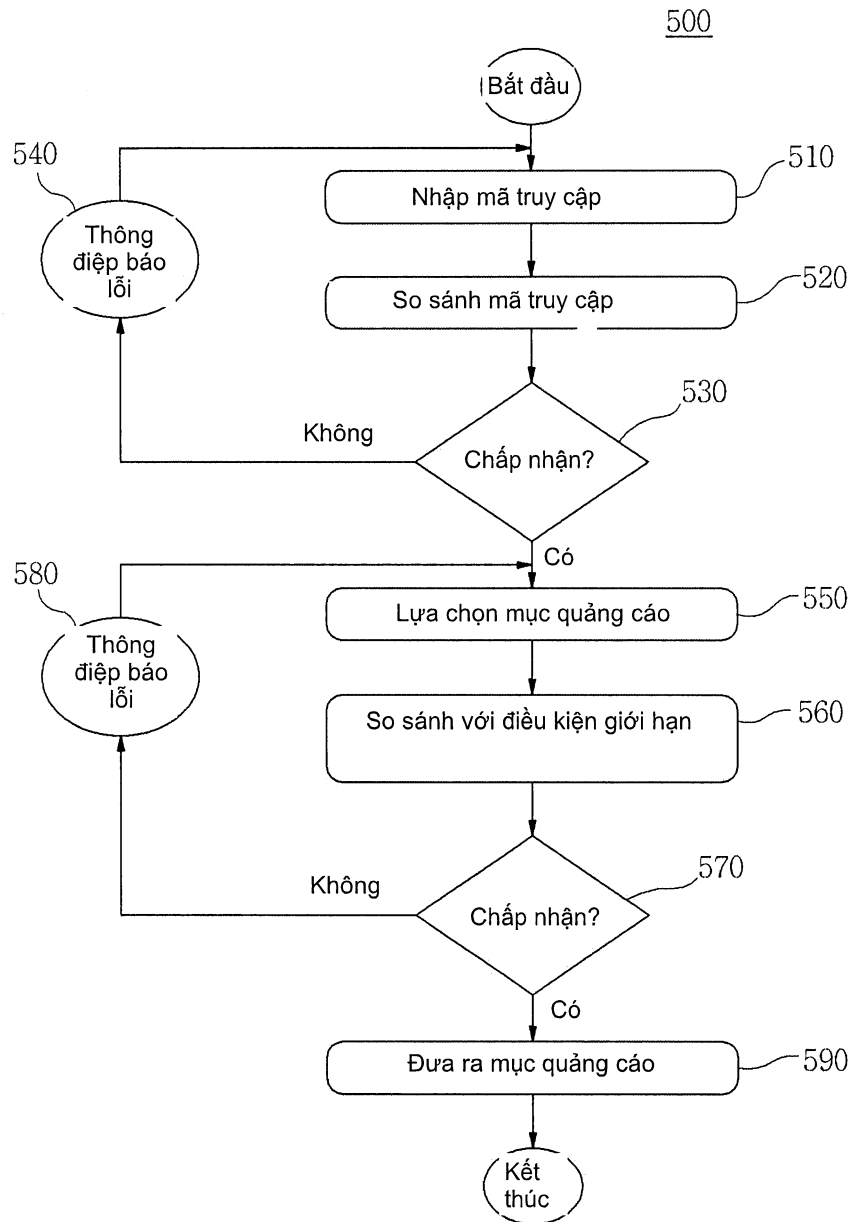


FIG.6

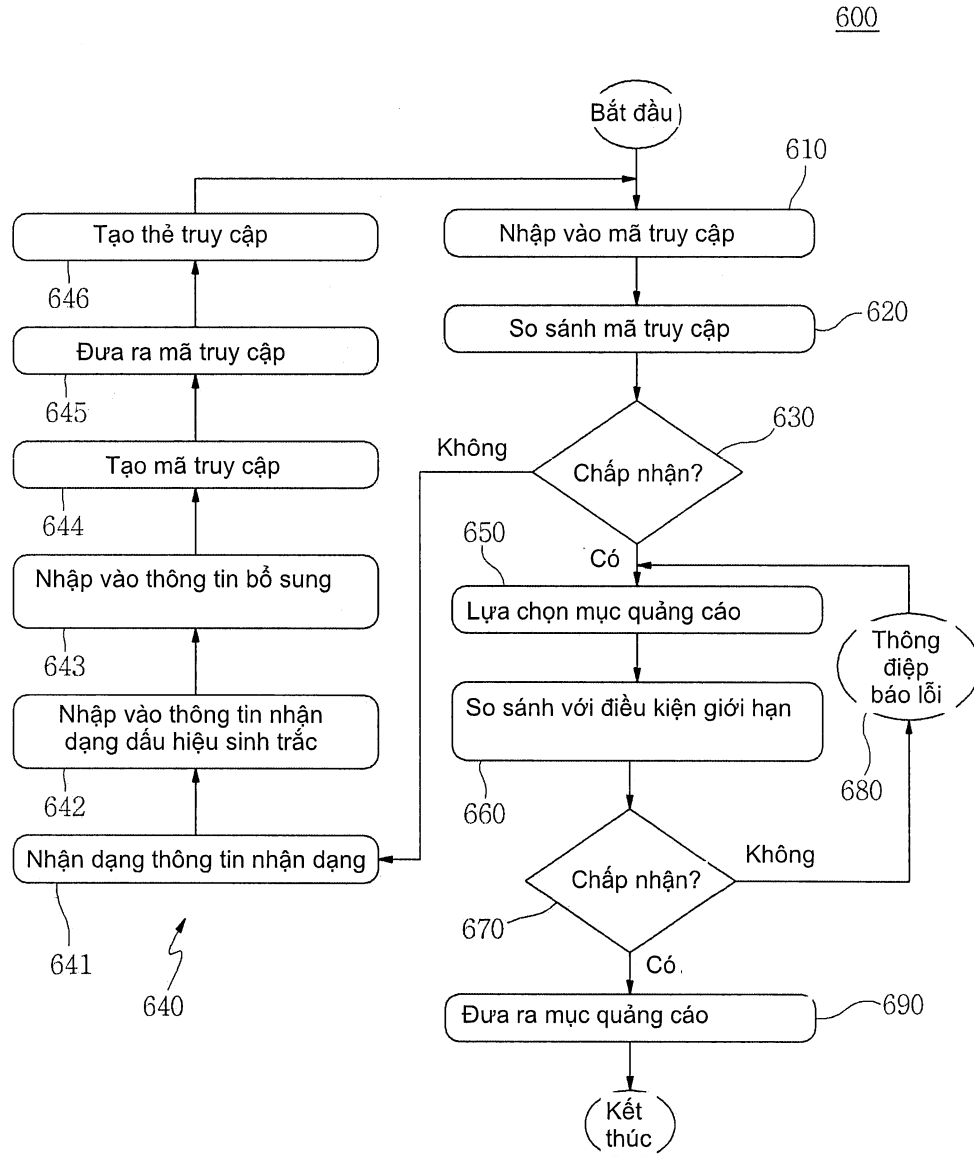


FIG.7

